

**Dietcombank**

Vững vàng tiến bước | Thủ thách vượt qua

# HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM NĂM 2007

Kinh tế Việt Nam trong năm 2007 đạt tốc độ tăng trưởng 8,44%, cao nhất trong 10 năm qua. Hoạt động xuất nhập khẩu cũng tăng mạnh với giá trị xuất khẩu đạt 48,4 tỷ USD, tăng 20,5%; giá trị nhập khẩu đạt 60,8 tỷ USD, tăng 33,1% so với năm 2006. Sức hút của Việt Nam đối với các nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục tăng, thể hiện ở kỷ lục mới về lượng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và nguồn vốn ODA, đạt tương ứng 20,3 tỷ (tăng 70%) và 5,4 tỷ USD (tăng 20%). Những nhân tố trên đã tạo đà cho sự phát triển mạnh mẽ của hoạt động ngân hàng trong năm 2007. Tuy nhiên, trong năm qua các ngân hàng cũng phải đổi mới với không ít thách thức như thị trường chứng khoán, bất động sản, vàng biến động bất thường; chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng mạnh (12,6%) với sự tăng giá đột biến của nhiều mặt hàng như lương thực - thực phẩm, xăng dầu, sắt thép...; giá đô la Mỹ trên thị trường thế giới giảm sút.

Trong năm qua, các tổ chức tín dụng đã thực sự bước vào cuộc cạnh tranh gay gắt. Hàng loạt các ngân hàng thương mại cổ phần đã phát triển đột phá về quy mô hoạt động cũng như năng lực cạnh tranh với nhiều biện pháp như tăng vốn chủ sở hữu, phát triển sản phẩm mới, phát triển mạng lưới, nâng cao chất



lượng dịch vụ, đổi mới trang thiết bị, nâng cấp công nghệ. Các tập đoàn, tổ chức kinh tế lớn cũng ráo riết hoàn thiện hồ sơ xin thành lập ngân hàng cổ phần.

Trong bối cảnh thuận lợi và khó khăn đan xen, Ngân hàng Ngoại thương đã nỗ lực hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu kinh doanh, giữ được nhịp độ tăng trưởng ổn định và duy trì vị trí ngân hàng thương mại nhà nước hoạt động hiệu quả nhất. Tổng tài sản của Ngân hàng Ngoại thương đạt 197.408 tỷ đồng, tăng 18,1% so với năm 2006. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng trong năm 2007 đạt 4.136 tỷ đồng, tăng 10,3% so với năm 2006. Lợi nhuận sau thuế của NHNT là 2.407 tỷ đồng. ROAA đạt 1,44% và ROAE đạt 21,21%. Thu từ lãi đạt

11.389 tỷ (tăng 25,3%), thu ngoài lãi đạt 1.663 tỷ (tăng 36%).

Tháng 2/2007, lần đầu tiên Ngân hàng Ngoại thương được Standard & Poor's Ratings Services (S&P) chính thức xếp hạng quốc tế ở mức BB/B, triển vọng ổn định và năng lực nội tại ở mức D. Đây là mức xếp hạng cao nhất của S&P đối với một định chế tài chính Việt Nam. Tiếp đó, tháng 05/2007, Công ty xếp hạng quốc tế Fitch Ratings cũng đã nâng mức xếp hạng cá nhân (Individual) của Ngân hàng Ngoại thương lên mức D từ D/E, cao nhất trong số các ngân hàng Việt Nam căn cứ theo những kết quả khả quan về việc làm sạch bảng tổng kết tài sản, tái cơ cấu nguồn vốn chủ sở hữu và mở rộng các hoạt động thương mại của ngân hàng.

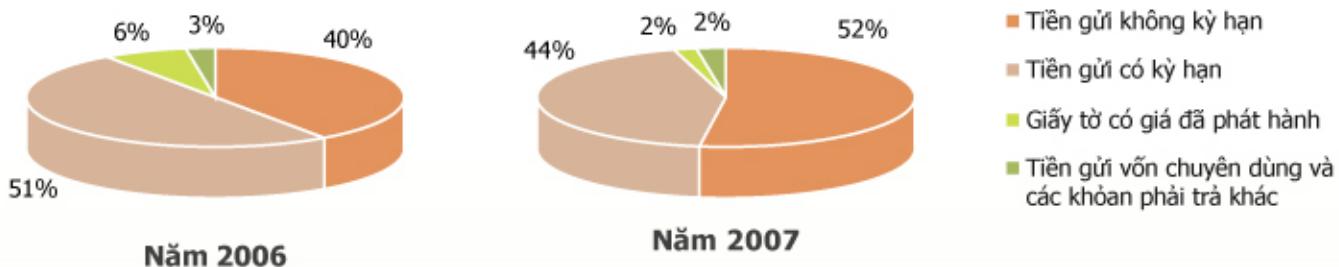
Ngày 26/12/2007, Ngân hàng Ngoại thương đã phát hành thành công cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO). Sự kiện này là dấu ấn quan trọng trong tiến trình phát triển của Ngân hàng Ngoại thương, đồng nghĩa với việc Ngân hàng Ngoại thương đang chuyển mình hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng hoạt động, tăng cường sức cạnh tranh, sẵn sàng cho việc hội nhập với hệ thống tài chính khu vực và thế giới.

## 1. HUY ĐỘNG VỐN

Những biến động của thị trường tài chính tiền tệ năm 2007 đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động huy động vốn của Ngân hàng Ngoại thương – ngân hàng có tỷ lệ huy động vốn ngoại tệ cao nhất trong các ngân hàng thương mại Việt Nam. Thứ nhất, cạnh tranh giữa các ngân hàng thương mại ngày càng trở nên gay gắt với việc mở rộng quy mô hoạt động, tăng lãi suất huy động, triển khai hàng loạt sản phẩm mới, các chương trình khuyến mại rầm rộ để thu hút khách hàng. Thứ hai, hoạt động huy động USD gặp nhiều khó khăn, nhất là từ dân cư, do lãi suất USD có xu hướng giảm vì Cục Dự trữ Liên bang Mỹ liên tục cắt giảm lãi suất trong khi tỷ giá bất lợi cho người giữ tiền do USD mất giá.

Kết thúc năm 2007, Ngân hàng Ngoại thương đã thu hút được 175.436 tỷ quy đồng, tăng 17,2% so với năm 2006. Vốn huy động từ các tổ chức kinh tế và dân cư đạt 144.810 tỷ quy đồng, chiếm 82,5% so với tổng vốn huy động. Vốn huy động VND đạt 71.975 tỷ đồng, vốn huy động ngoại tệ đạt 72.150 tỷ quy đồng, tăng 29% so với năm ngoái.

### Cơ cấu huy động vốn theo kỳ hạn

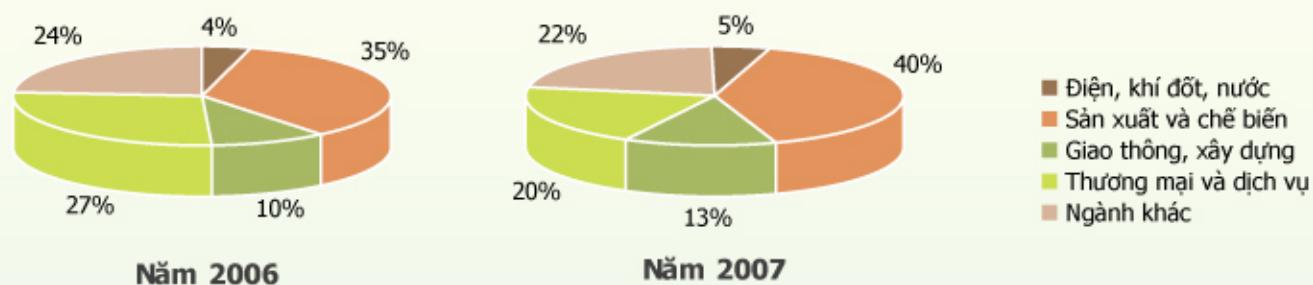


Đến cuối năm 2007, vốn chủ sở hữu của Ngân hàng Ngoại thương đạt 13.552 tỷ đồng, tăng 20,7% so với năm 2006, duy trì tỷ lệ an toàn vốn ở mức 12,25 %.

## 2. HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG

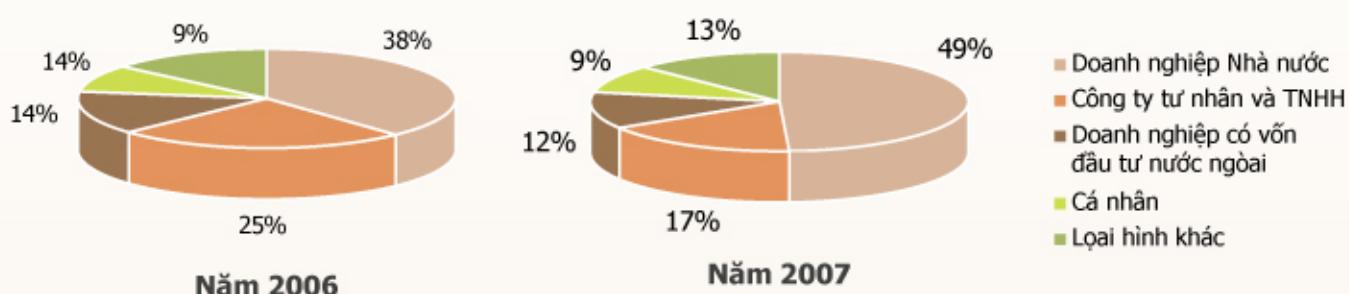
Hoạt động tín dụng của Ngân hàng Ngoại thương trong năm 2007 khá thuận lợi. Tỷ trọng sử dụng vốn cho tín dụng tăng từ 39% vào cuối năm 2006 lên đến 49% tại 31/12/2007. Tổng dư nợ tín dụng của Ngân hàng Ngoại thương tại cuối năm 2007 đạt 97.532 tỷ quy đồng, tăng 44% so với năm 2006. Dư nợ cho vay trung dài hạn tăng 53,5% so với cuối năm trước, đạt 45.854 tỷ đồng và chiếm 47% tổng dư nợ cho vay. Cho vay ngắn hạn có số dư 51.678 tỷ đồng, tăng 36,4% so với năm 2006.

### Cơ cấu dư nợ tín dụng theo ngành



Tại ngày 30/11/2007, nợ nhóm 1 của Ngân hàng Ngoại thương có tỷ trọng 94,33%, nhóm 2 chiếm 1,8% và nhóm nợ xấu (nhóm 3- 5) được kiểm soát ở mức 3,87% tổng dư nợ. So với tỷ lệ 2,66% vào cuối năm trước, tỷ lệ nợ xấu năm nay tăng thêm 1,21% chủ yếu là do việc phân loại nợ được tiến hành theo quy định sửa đổi chặt chẽ hơn của Ngân hàng Nhà nước. Việc trích lập dự phòng chung và dự phòng cụ thể cho các khoản vay của Ngân hàng Ngoại thương được thực hiện triệt để theo Quy định của Ngân hàng Nhà nước. Tính đến 31/12/2007, Ngân hàng Ngoại thương đã trích đủ 100% dự phòng rủi ro theo quy định của Quyết định 493/2005/QĐ-NHNN. Số dự phòng rủi ro đã sử dụng trong năm để xử lý nợ là 298 tỷ đồng. Sau xử lý bằng dự phòng, việc theo dõi, xây dựng và thực thi phương án thu hồi nợ của từng khách hàng được thực hiện với kết quả tốt. Riêng trong năm 2007, thu từ các khoản nợ đã xử lý bằng nguồn dự phòng là 392,8 tỷ đồng.

### Cơ cấu dư nợ tín dụng theo đối tượng vay



## 3. THANH TOÁN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ KINH DOANH VỐN

### 3.1. Thanh toán xuất nhập khẩu và chuyển tiền

Trong bối cảnh thị trường ngày càng có nhiều ngân hàng tham gia với các chính sách cạnh tranh nhằm thu hút khách hàng, doanh số thanh toán xuất nhập khẩu qua Ngân hàng Ngoại thương vẫn được duy trì ở mức cao, tiếp tục khẳng định vị trí là ngân hàng thanh toán xuất nhập khẩu hàng đầu tại Việt Nam.

Doanh số thanh toán	Giá trị 2007 (triệu USD)	Tăng so với 2006 (triệu USD)	Thị phần %
Xuất khẩu	14.163	1.463	11,5%
Nhập khẩu	12.160	2.060	20,4%
Tổng thanh toán xuất nhập khẩu	26.323	3.523	24,1%

Về hoạt động chuyển tiền, doanh số chuyển tiền của Ngân hàng Ngoại thương trong năm 2007 đạt 20,9 tỷ USD. Chuyển tiền đến đạt doanh số 13,9 tỷ USD, tăng 2,1 tỷ USD so với năm trước; trong đó doanh số chuyển tiền đến cho đối tượng cá nhân đạt 1,2 tỷ USD, tăng 0,3 tỷ USD, nhờ kết quả hợp tác với các công ty chuyển tiền và ngân hàng đại lý ở nước ngoài. Chuyển tiền đi của tất cả các đối tượng đạt 7 tỷ USD, tăng 1,5 tỷ USD so với năm 2006.

### 3.2. Kinh doanh thẻ



Trong năm 2007, 20.842 thẻ tín dụng quốc tế và 892.145 thẻ ghi nợ đã được phát hành, tăng tương ứng 118% và 50,8% so với năm 2006, đưa thị phần thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ của Ngân hàng Ngoại thương phát hành tương ứng là 19,3% và 27,5%.

Doanh số sử dụng thẻ tín dụng quốc tế do Ngân hàng Ngoại thương phát hành tăng 34,1% và chiếm 26% thị phần của cả nước. Doanh số sử dụng thẻ ghi nợ tăng 62,4% so với năm 2006.

Doanh số thanh toán qua hệ thống POS của Ngân hàng Ngoại thương đổi với các loại thẻ tín dụng quốc tế do tổ chức khác phát hành tăng 66,4 triệu USD (17,2%) so với năm 2006, chiếm 57,6% thị phần của cả nước.

Mạng lưới ATM được mở rộng với 385 máy ATM lắp đặt mới trong năm 2007, nâng tổng số ATM của Vietcombank lên 1.090 máy, tạo điều kiện cho khách hàng sử dụng thẻ ATM và tăng cường các dịch vụ gia tăng tiện ích như thanh toán billing với các đối tác cung cấp dịch vụ bảo hiểm, điện lực, bưu điện và các công ty viễn thông. Đồng thời, Ngân hàng Ngoại thương đã hoàn thành kết nối với 17 ngân hàng đại lý trong số 25 thành viên của liên minh thẻ Vietcombank. Hoạt động của liên minh thẻ Vietcombank luôn được duy trì ổn định, đảm bảo độ an toàn và tin cậy cao cho các giao dịch thẻ.

### 3.3. Kinh doanh ngoại tệ

Tỷ giá ngoại tệ trong năm 2007 có nhiều biến động lớn. Cục Dự trữ Liên bang Mỹ đã 3 lần cắt giảm lãi suất trong năm từ 5,25% xuống còn 4,25%/năm làm cho đồng USD mất giá mạnh so với các đồng tiền chủ chốt và cả so với VND. Thị trường trong nước có hiện tượng dư thừa USD với khối lượng lớn do dòng vốn đầu tư trực tiếp và gián tiếp cũng như lượng kiều hối từ nước ngoài đổ vào Việt Nam tăng mạnh. Bám sát diễn biến thị trường quốc tế và trong nước, Ngân hàng Ngoại thương đã linh hoạt thay đổi lãi suất huy động USD và điều chỉnh tỷ giá mua, áp dụng các biện pháp điều tiết mua ngoại tệ của hệ thống một cách hợp lý để hạn chế rủi ro. Kết thúc năm 2007, tổng doanh số mua bán ngoại tệ của Ngân hàng Ngoại thương đạt 26,1 tỷ USD; lợi nhuận từ kinh doanh ngoại tệ đạt 354 tỷ đồng, tăng 29,6% so với năm 2006.

## 4. DỊCH VỤ NGÂN HÀNG BÁN LẺ



Trong năm qua, Ngân hàng Ngoại thương tiếp tục đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, tiếp cận trực tiếp nhu cầu

của khách hàng, đẩy mạnh công tác truyền thông quảng cáo, giảm thiểu và chuẩn hóa các quy trình thủ tục. Hàng loạt các sản phẩm, dịch vụ mới được đưa vào thử nghiệm với những kết quả bước đầu rất đáng khích lệ như SMS banking, dịch vụ quản lý tài khoản tiền đầu tư chứng khoán cho khách hàng cá nhân, dịch vụ thanh toán vé máy bay, mua tour du lịch qua internet, cho vay trả góp mua nhà dự án, mua ô tô, cho vay tín chấp và các sản phẩm huy động vốn đa dạng. Số tài khoản cá nhân mở tại Ngân hàng Ngoại thương tại 31/12/2007 đạt gần 2 triệu tài khoản, tăng 38% so với cùng kỳ năm trước. Tổng số dư tài khoản tiền gửi thanh toán của cá nhân đạt 8.700 tỷ quy đồng, tăng 2,3 lần so với cuối năm 2006. Huy động vốn từ khách hàng cá nhân đạt 54.876 tỷ quy đồng, dư nợ cho vay khách hàng cá nhân đạt 9.159 tỷ quy đồng, tăng tương ứng 9% và 58,3% so với năm 2006.

Ngân hàng Ngoại thương đã chủ động tiếp cận các cơ quan, doanh nghiệp để giới thiệu, cung cấp dịch vụ trả lương cho các cán bộ công chức, viên chức qua tài khoản. Tính đến cuối năm 2007, đã có 4.000 cơ quan, doanh nghiệp trả lương qua hệ thống Ngân hàng Ngoại thương với số lượng tài khoản nhận lương lên tới 700.000.

## 5. PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ

Đầu tư vào công nghệ của Ngân hàng Ngoại thương được đẩy mạnh về chiều sâu theo các hướng: (i) Tập trung hóa các hệ thống xử lý



tác nghiệp; (ii) Phát triển các chương trình ứng dụng cung cấp sản phẩm mới trên nền tảng công nghệ hiện đại như ebank, internet banking, SMS banking, kết nối trực tuyến với các công ty chứng khoán, cung cấp dịch vụ thanh toán cho các giao dịch thương mại điện tử...; (iii) Triển khai hiện đại hoá hệ thống công nghệ tại công ty Vinafico. Bên cạnh đó, các giải pháp và hệ thống hỗ trợ quản trị ngân hàng như quản trị nguồn nhân lực, quản trị tài chính, xây dựng trung tâm dự phòng cũng được đầu tư thích đáng.

## 6. HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU

Với tư cách là thành viên Việt Nam duy nhất tham gia HĐQT Hiệp hội Ngân hàng Châu Á (ABA) và là đồng Chủ tịch Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam – EU (VEUBF), Ngân hàng Ngoại thương đã tích cực tham gia các hoạt động của các tổ chức này trong năm 2007. Ngân hàng Ngoại thương đã góp phần tổ chức thành công các hội thảo về quản trị doanh nghiệp, cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước, quản trị nguồn nhân lực, tạo tiếng

vang trong cộng đồng doanh nghiệp và các cơ quan quản lý cũng như quảng bá các cơ hội hợp tác đầu tư, chuẩn bị cho cổ phần hóa Ngân hàng Ngoại thương.

Ngoài ra, nhiều thỏa thuận, hợp đồng hợp tác với các ngân hàng đại lý, tổ chức thẻ quốc tế, các tổ chức tài chính quốc tế (IMF, ADB, JBIC, GTZ...) đã được ký kết. Tính đến cuối năm 2007, mạng lưới ngân hàng đại lý của Ngân hàng Ngoại thương bao gồm trên 1.300 ngân hàng tại 85 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Hình ảnh và thương hiệu của Ngân hàng Ngoại thương cũng được quảng bá mạnh hơn trong năm 2007 với các danh hiệu đạt được như Top 10 Doanh nghiệp tiêu biểu lớn nhất do báo Thế giới và Việt Nam thuộc Bộ Ngoại giao phối hợp với tạp chí The Economist tổ chức; Cúp vàng thương hiệu và nhãn hiệu lần 2 do Hiệp hội doanh nghiệp vừa và nhỏ Việt Nam phối hợp với Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Hội Khoa học Đông Nam Á và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trao tặng; Ngân hàng cung cấp dịch vụ ngoại hối tốt nhất tại Việt Nam 2007 do Asiamoney trao tặng...

## 7. GÓP VỐN LIÊN DOANH, MUA CỔ PHẦN

Đến cuối năm 2007, tổng vốn góp liên doanh, mua cổ phần của Ngân hàng Ngoại thương lên đến 1.483,8 tỷ quy đồng, chiếm 33,5% tổng vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của Ngân hàng Ngoại thương. Hiện tại Ngân hàng Ngoại thương tham gia góp vốn vào 23 đơn vị có kết quả kinh doanh tốt và có giá trị thị trường tương đối cao.

## 8. PHÁT TRIỂN NHÂN SỰ

Năm 2007 cũng là năm hết sức bận rộn của công tác tổ chức, phát triển mạng lưới và quản lý nhân sự của NHNT Việt Nam.

Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành của Ngân hàng có sự bổ sung và thay đổi đặc biệt quan trọng trong năm 2007 với 3 ủy viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc, 3 Phó Tổng giám đốc. Đội ngũ cán bộ quản lý chủ chốt ở hội sở chính và cấp chi nhánh cũng có sự bổ sung từ Giám đốc, Phó giám đốc đến lãnh đạo các phòng ban.

Đội ngũ lao động tại Ngân hàng Ngoại thương lên đến gần 9.200 người với số nhân sự tuyển dụng mới trong năm 2007 là gần 1.200 lao động. Các khoá đào tạo nâng cao năng lực quản trị điều hành cũng như đào tạo nghiệp vụ chuyên sâu thường xuyên được Ngân hàng chú trọng. Các chương trình đào tạo trong và ngoài nước về quan hệ khách hàng, nghiệp vụ

chứng khoán, kiểm toán nội bộ, công nghệ, thẻ, thanh toán, quản lý tài sản... thường xuyên được cập nhật và đổi mới theo yêu cầu thực tiễn.

Trong năm qua, Ngân hàng Ngoại thương đã cử hơn 910 lượt cán bộ đi đào tạo ngắn hạn trong nước, 11 lượt đào tạo dài hạn tại nước ngoài và hơn 600 lượt cán bộ đào tạo ngắn hạn ở nước ngoài.

Bên cạnh chính sách thu hút nhân sự có năng lực, trình độ cao và thường xuyên đào tạo nghiệp vụ, Ngân hàng còn chú trọng đến các phúc lợi khác như khám sức khoẻ định kỳ, nghỉ dưỡng, thi đua khen thưởng, trợ cấp trong các dịp lễ Tết, các hoạt động đoàn thể, văn hoá văn nghệ để nâng cao thu nhập cũng như đời sống tinh thần của nhân viên.



## 9. CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP VÀ LIÊN DOANH GÓP VỐN

### 9.1. Công ty Chứng khoán VCBS

Trong năm 2007 thị trường chứng khoán Việt nam tiếp tục có sự tăng trưởng mạnh mẽ cả về lượng chứng khoán niêm yết và giá trị giao dịch bình quân; về số lượng và quy mô hoạt động của các công ty chứng khoán cũng như về đội ngũ các nhà đầu tư tham gia thị trường. Kết thúc năm 2007, VCBS đã thực hiện vượt mức nhiều chỉ tiêu kế hoạch năm và đạt mức lợi nhuận cao gấp hơn 2 lần so với năm 2006.

Về hoạt động môi giới, hiện Công ty có tới 40.000 khách hàng, tăng 20.500 khách hàng so với cuối năm 2006; tổng giá trị giao dịch chiếm 26% thị phần; phí môi giới đạt 122,3 tỷ đồng, cao gấp hơn 3 lần so với phí thu được trong năm 2006. Về hoạt động bảo lãnh phát hành trái phiếu Chính phủ và trái phiếu chính quyền địa phương, Công ty vẫn giữ được vị trí dẫn đầu thị trường với doanh số trên 9.000 tỷ đồng, doanh thu thực đạt 4,6 tỷ đồng. Doanh thu từ hoạt động đầu tư - tự doanh chứng khoán là 290 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế đạt 250 tỷ đồng.

### 9.2. Công ty Cho thuê Tài chính

Hoạt động của Công ty Cho thuê Tài chính trong năm 2007 gặp nhiều khó khăn do nhiều khách hàng huy động được nguồn vốn lớn thông qua việc phát hành cổ phiếu bổ sung đã trả nợ trước hạn, thị trường tiếp tục bị chia sẻ do một số công ty cho thuê tài chính mới được thành lập... Do đó, dư nợ cho thuê tài chính của công ty chỉ đạt 978,7 tỷ quy đồng. Với khoản chi dự phòng của công ty lên tới 54,4 tỷ đồng, chênh lệch thu chi của công ty trong năm 2007 là âm (-) 9,3 tỷ đồng.

### 9.3. Công ty Vinafico

Trong năm 2007, Công ty Vinafico đã tập trung cải thiện quản trị công ty nhằm đáp ứng các yêu cầu khắt khe về quản trị rủi ro do Cơ quan tiền tệ của Hồng Kông (HKMA) quy định. Một hệ thống công nghệ mới đã được Ngân hàng Ngoại thương hỗ trợ triển khai tại Vinafico nhằm tạo nền tảng cho quản trị hoạt động của công ty và định hướng phát triển lâu dài tại thị trường Hồng Kông. Đến cuối năm 2007, tổng nguồn vốn của Công ty đạt 300 triệu HKD, lợi nhuận trước thuế đạt 880.000 HKD.

### 9.4. Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản

Với những nỗ lực trong nhiều năm qua, tính đến cuối năm 2007 công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản đã hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình là xử lý xong toàn bộ các tài sản xiết nợ được giao, thực hiện các thủ tục giải thể công ty và hoàn tất nghĩa vụ với người lao động.

### 9.5. Trung tâm đào tạo

Trong năm 2007, Trung tâm đã tổ chức 43 khoá học với 2.714 lượt người tham dự. Trung tâm đã xây dựng chương trình khung và bộ tài liệu chuẩn cho 2 chương trình đào tạo cơ bản cho nhân viên mới và cán bộ quan hệ khách hàng; đồng thời nghiên cứu, đưa vào kế hoạch đào tạo năm 2008 các chương trình đào tạo cán bộ theo cơ chế Ngân hàng TMCP Ngoại thương.

Ngoài ra, Trung tâm cũng đã hỗ trợ, phối hợp tổ chức 7 khoá đào tạo cho hàng trăm cán bộ của Hiệp hội Ngân hàng, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội, Ngân hàng TMCP Hàng Hải, Công ty Tài chính Bưu điện... nhằm mở rộng các mối quan hệ, tăng cường hợp tác và trao đổi thông tin.